

Số: 1281 /DNA-CĐVT

Đắk Nông, ngày 21 tháng 4 năm 2025

V/v: Mời báo giá bảo dưỡng sửa
chữa máy hãng Agilent

Kính gửi: Công ty TNHH Sao Đỏ Việt Nam Chi nhánh CMS (Redstar-CMS)

Công ty Nhôm Đắk Nông - TKV (DNA) trân trọng cảm ơn quý nhà cung cấp đã quan tâm, phối hợp, hỗ trợ DNA trong thời gian vừa qua. DNA đang có nhu cầu thực hiện sửa chữa bảo dưỡng thiết bị phòng Quản lý chất lượng của hãng Agilent. Để có cơ sở thực hiện, DNA kính mời Quý Công ty tham gia báo giá công việc sửa chữa bảo dưỡng và vật tư phục vụ công tác sửa chữa. *Chi tiết theo phụ lục đính kèm.*

- Quý Công ty gửi báo giá về một trong hai địa chỉ sau:

+ **Địa chỉ 1:** Phòng Cơ điện - Vận tải, Công ty Nhôm Đắk Nông - TKV, Thôn 11, Xã Nhân Cơ, Huyện Đắk R'lấp, Tỉnh Đắk Nông đối với bản giấy.

+ **Địa chỉ 2:** Email: dnacdv@gmail.com đối với file điện tử.

- Thời gian báo giá: Trước ngày 28/4/2025.

Lưu ý: Các nhà cung cấp điền đầy đủ thông tin như **phụ lục 2** kèm theo và ký tên đóng dấu đầy đủ. Trường hợp nhà cung cấp gửi trực tiếp báo giá tại văn phòng của DNA vui lòng mang theo giấy giới thiệu, CCCD của người gửi để làm thủ tục giao nhận.

Quý Công ty muốn biết thêm chi tiết xin liên hệ Ông Phan Văn Thụy - Trưởng phòng Cơ điện - Vận tải theo SĐT: 0986.420.905. 

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website công ty (đăng tải);
- Lưu: VT, CĐVT.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC 



Trần Tiến Dũng

PHỤ LỤC 1: THÔNG SỐ THIẾT BỊ, VẬT TƯ VÀ NỘI DUNG BẢO DƯỠNG SỬA CHỮA MÁY MÁY SẮC KÝ KHÍ
AGILENT GC8890

(Kèm theo Công văn số 1281 /DNA-CDVT ngày 21 tháng 4 năm 2025)

1. Thông số thiết bị

STT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Máy sắc ký khí	Model: Agilent GC 8890 - Cột lò: Kích thước 28 x 31 x 16 (13,89L) - Cột mao quản - Đầu dò: TCD + FID - Nguồn điện cấp: 230VAC-50Hz - Kích thước (WxDxH): 58 cm x 51 cm x 49 cm - Độ tăng nhiệt tối đa: 120°C/phút - Nhiệt độ hoạt động: +4 trên môi trường xung quanh đến 450°C, -80 đến 450°C (với làm lạnh đông lạnh LN2), -40 đến 450°C (với làm lạnh bằng CO2) - Độ lặp lại diện tích đỉnh: <0,5% RSD - Thời gian lưu Khả năng lặp lại: <0,008% Hoặc 0.008 phút - Kiểm soát áp suất điển hình: 0,001 psi - Van: 10 - Xuất xứ: Mỹ	Cái	1	

2. Nội dung bảo dưỡng sửa chữa

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Vệ sinh và kiểm tra phần điện	Lần	1	



STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
2	Vệ sinh và kiểm tra phần quang học	Lần	1	
3	Vệ sinh và kiểm tra phần đo mẫu	Lần	1	
4	Vệ sinh và kiểm tra cột hấp thụ	Lần	1	
5	Vệ sinh và kiểm tra đường ống, van 6 cổng, van 10 cổng.	Lần	1	
6	Kiểm tra hoạt động của tất cả quạt làm mát	Lần	1	
7	Kiểm tra động cơ của lò	Lần	1	
8	Kiểm tra hoạt động của cửa đưa khí vào/ra của lò hoạt động trơn tru trong khi gia nhiệt và giảm nhiệt	Lần	1	
9	Thực hiện chạy mẫu chuẩn	Lần	1	
10	Thực hiện hiệu chuẩn thiết bị theo quy định của nhà sản xuất	Lần	1	
11	Báo cáo tình trạng thiết bị sau khi bảo trì và các lưu ý	Lần	1	

3. Vật tư

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	Đvt	Số lượng	Ghi chú
1	Ống dây nối bộ phân tán và buồng đo mẫu	S3™ E-3603, đường kính trong: 4.8mm, đường kính ngoài: 7.9mm	Mét	1	
2	Bộ PM chia tách lỗ thông hơi + đầu vào	5188-6496	Bộ	1	
3	Vòng đệm	5190-6144	Cái	1	
4	Lớp lót	5190-2293	Cái	1	
5	Bộ PM đầu vào đóng gói	5188-6498	Bộ	1	

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	Đvt	Số lượng	Ghi chú
6	Bộ bẫy lỗ thông hơi chia đôi PM, hộp mực đơn	5188-6495	Bộ	1	
7	Bộ vệ sinh đầu vào đa chế độ	G3510-60820	Bộ	1	
8	Bộ SLH	5182-9747	Bộ	1	
10	Thanh dẫn PTFE cho SLH, 10/PK	5182-9748	Bộ	1	

PHỤ LỤC 2: MẪU BIỂU BÁO GIÁ SỬA CHỮA DƯỠNG MÁY MÁY SẮCKỶ KHÍ AGILENT GC8890
(Kèm theo Công văn số 1281 /DNA-CDVT ngày 21 tháng 4 năm 2025)

1. Mẫu báo giá nội dung công việc bảo dưỡng sửa chữa

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Nội dung công việc 1					
2	Nội dung công việc 2					
	Tổng cộng trước thuế:					
	Thuế GTGT:					
	Tổng cộng sau thuế:					
	Bảng chữ:.....					

2. Mẫu báo giá vật tư

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Thời gian bảo hành	Thời gian, tiến độ cung cấp	Giấy tờ kèm theo	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1												
2												
3												
	Tổng cộng trước thuế:											



STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Thời gian bảo hành	Thời gian, tiến độ cung cấp	Giấy tờ kèm theo	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
Thuế GTGT:												
Tổng cộng sau thuế:												
Bảng chữ:.....												

Yêu cầu khác: Thời gian hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 45 ngày